

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 92/2020/HSST
Ngày: 17/11/2020.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế;

Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2020/HSST ngày 07/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2020/QĐXXST-HS ngày 26/10/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm N, xã Mão Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Vũ Thị L; Vợ: Vương Thị H; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số 12/2018/HSST ngày 27/4/2018, T bị Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Ra trại ngày 26/3/2019, hiện chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Tại quyết định số 221, ngày 17/12/1999, T bị Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Đánh bạc”.

- Tại quyết định số 01, ngày 01/01/2002, T bị Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác”.

- Tại quyết định số 17, ngày 22/02/2016, T bị Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

- Tại quyết định số 22, ngày 01/3/2016, T bị Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

- Tại quyết định số 38, ngày 18/10/2016, T bị Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đoàn Kim T2, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn Trịnh Thanh Vân, xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 09 phút ngày 26/6/2020, tại quán Karaoke “Thảo Viên” thuộc thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh do bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957 trú tại thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh làm chủ quán. Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đoàn Kim T2, sinh năm 1994, trú tại thôn Trịnh Thanh V, xã Yết K, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (Ban đầu bị bắt quả tang khai tên là Nguyễn Văn H, sinh năm 1997, trú tại thôn Đức T, xã Đức T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang) và Lê Danh T3, sinh năm 1999, trú tại thôn Hương L, xã Hợp T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (Ban đầu bị bắt quả tang khai tên là Dương Văn T4, sinh năm 1999, trú tại thị trấn T, huyện Hiệp H, tỉnh Bắc Giang).

Tang vật thu giữ gồm: Tại túi quần bên trái phía trước T2 đang mặc 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; tại lòng bàn tay phải của T2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen gắn thẻ

sim 0936857817.(T2 khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh là ma túy đá do T2 vừa mua được của T với giá 200.000 đồng); Thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong lắp thẻ sim số 0936841470 (đã qua sử dụng); 02 bật lửa gas màu đỏ; 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu vàng; 05 đoạn ống hút nhiều màu (cam, tím, xanh); 01 áo phông màu đen và 01 quần bò màu xanh. (Ma túy thu giữ của T2 được niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu M1).

Ngoài ra, T2 còn khai nhận: Lúc T đến bán ma túy cho T2, T2 nhìn thấy T có 03 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh, trong đó có 02 túi chứa ma túy đá và ma túy ngạ, 01 túi chứa ma túy đá.

Khi lực lượng Công an đang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thì T đã rút số tiền vừa bán ma túy cho T2 và 02 gói ma túy còn lại vào trong miệng của T nhai nát. Lực lượng Công an đã yêu cầu T nhổ tiền và ma túy ở trong miệng ra nhưng T không chấp hành. Công an huyện Thuận Thành đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu rồi đưa T2 và T3 cùng vật chứng về bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành để giải quyết. Còn T được đưa đến Trung tâm y tế huyện Thuận Thành để xử lý lấy số tiền và ma túy ở trong miệng T ra.

Tại Trung tâm y tế huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Bác sỹ Vương Công Tuyên đã lấy từ trong miệng của Nguyễn Văn T ra 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (trong đó có 01 tờ có số seri AU12419877 đã bị nhai nát, biến dạng; 01 tờ có số seri OO16121585 đã bị nhai nát thành nhiều mảnh, biến dạng) và 02 túi nilon đều có viền kẻ màu xanh, bị nhai nát, biến dạng. Bên trên bề mặt các đồ vật lấy ra từ miệng của T có bám dính chất dịch. Toàn bộ vật chứng này được niêm phong bì thư ký hiệu M2. Sau đó, Cơ quan điều tra đưa T đến Bệnh viện Bạch Mai – Hà Nội để điều trị từ ngày 26/6/2020 đến ngày 27/6/2020 thì được ra viện.

Tại Phiếu xét nghiệm của Bệnh viện Bạch Mai xác định: Trong nước tiểu và dịch dạ dày của Nguyễn Văn T dương tính với ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Ngày 27/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 102/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định về khối lượng đối với gói ma túy đã thu giữ được của T2 và chất ma túy thu giữ trong miệng của T.

Tại Kết luận giám định số 495/ KLGD MT - PC09 ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng là 0,0807 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine;

- Trên 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và trên 02 (hai) túi nilon viền kẻ màu xanh trong phong bì thư ký hiệu M2 có chất ma túy Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành các đối tượng khai nhận như sau:

Nguyễn Văn T khai: T có quen biết L xã Trí Quả, huyện Thuận Thành) nhưng tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của L thì T không biết. Khoảng 16 giờ ngày 26/6/2020, tại quán nước ở ngã tư Đông Côi thuộc thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (địa điểm cụ thể T không nhớ). L đưa cho T 03 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh (gồm 01 túi là ma túy đá và 02 túi là ma túy đá và ma túy ngựa) và nói với T “anh đi bán ma túy cho em, hai anh em mình cùng đi” đồng thời đưa cho T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong có lắp sim để liên lạc với người mua (T không biết cụ thể số thuê bao của điện thoại). Bản thân T có sử dụng ma túy nên L hứa cho T sử dụng ma túy miễn phí vì vậy T đồng ý. Sau đó, L dùng xe mô tô của L (T không nhớ đặc điểm và biển kiểm soát của xe) chở T đến quán Karaoke “Thảo Viên” thuộc thôn Ngọc Khảm, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để bán ma túy. Khi đến khu vực cửa quán, T lấy điện thoại của L đưa cho trước đó gọi vào số điện thoại có đuôi 817 lưu sẵn trong máy điện thoại mà L bảo với T là của khách mua ma túy liên lạc trước đó. T chờ một lúc thì đầu phía bên có người nghe máy. T nói: “anh đang ở cổng em ra đi” thì người đó nói: “anh đi vào khu bán nước trong quán đi”. Sau đó, T và L đi vào sân của quán Karaoke “Thảo Viên”. Khi vào quán, T đi thẳng vào khu bán nước của quán thì thấy có 02 người thanh niên đang ngồi uống nước, trong đó có 01 người mặc áo phông màu trắng, người còn lại mặc áo dài tay màu vàng (sau khi bị bắt giữ thì T biết T2 là người mặc áo dài tay màu vàng và T3 là người mặc áo phông màu trắng). Tại đây, T lấy điện thoại gọi vào số điện thoại có đuôi 817 để kiểm tra người mua ma túy thì thấy T2 cầm điện thoại lên nghe máy. T biết đó là người mua ma túy nên tắt máy rồi đi lại gần vị trí mà T2 và T3 đang ngồi. Còn L lúc này bỏ đi đâu thì T không biết. Tại đây, T hỏi T2 “em à” thì T2 trả lời “vâng”. T tiếp tục hỏi T2 “Lấy bao nhiêu”. Lúc này trong lòng bàn tay phải của T đang cầm sẵn 03 (ba) túi ma túy mà trước đó L đưa cho ở quán nước. T mở lòng bàn tay và chìa ra 01 túi nilon chứa ma túy ngựa và ma túy đá cho T2 xem và nói “300.000 đồng”. T2 nói lại với T “em chỉ có 200.000 đồng, em chỉ mua đá thôi” rồi T2 đưa cho T 200.000 đồng gồm 02 (hai) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng. T dùng ngón trỏ và ngón giữa tay phải của mình kẹp tiền T2 đưa rồi xòe lòng bàn tay phải ra dùng ngón tay cái của bàn tay phải gạt túi nilon chứa ma túy đá ra vị trí gần ngón trỏ của tay phải đưa cho T2. Khi T2 vừa dùng tay trái cầm túi nilon chứa ma túy đá mà T đưa dứt vào túi quần bên trái đang mặc thì bị Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang. Do sợ bị phát hiện nên T đã dứt 200.000 đồng vừa bán ma túy cho T2 và 02 gói ma túy còn lại vào miệng mình để nuốt nhằm phi tang vật chứng nhưng đã lực lượng Công an phát hiện đưa đến Trung tâm y tế huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để lấy ra.

Đoàn Kim T2 khai: Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2020, T2 ngồi uống nước tại quán nước ở Ngã tư Đông còi cùng với bạn là T5 (tên tuổi, địa chỉ cụ thể của T5, T2 không biết cho đến khi làm việc tại Cơ quan điều tra T2 mới biết T5 tên thật là Lê Danh T3, sinh năm 1999, trú tại thôn Hương L, xã Hợp T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang). Tại đây T2 bỏ 200.000 đồng gồm 2 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và nói với T5 là: “Tôi nay đánh đề 77 theo 02 số seri cuối của một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng”. Một lát sau T2 rủ T5 đi hát tại quán Karaoke “Thảo Viên” ở thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành. T2 và T5 bắt taxi đi đến quán và ngồi uống nước tại khu vực quán nước tại khu vực của quán karaoke “Thảo Viên”, sau đó T2 nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. Do quen biết xã hội nên T2 biết một người tên là T ở Mão Điền, Thuận Thành có bán ma túy và T2 có số điện thoại của T lưu trong danh bạ là “T MĐ”. T2 dùng điện thoại số 0936857817 của T2 nhắn tin đến số điện thoại có số cuối là 470 của T với nội dung “Anh để em 200k đá” có nghĩa là “Anh để em, 200.000 đồng ma túy đá”, thì T nhắn tin trả lời “ok”. T2 nhắn tin tiếp với nội dung “Ra Thảo Viên quán nhé anh”, T trả lời “ok”. Sau đó T2 và T5 tiếp tục ngồi uống nước, một lát sau T gọi điện lại cho T2 bảo đã đến cổng quán Karaoke Thảo Viên. T2 bảo T đi vào khu vực quán nước bên trong quán. T2 thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi, mặc áo phông đen, quần bò xanh đi đến cạnh chỗ T2 và T5 ngồi, T2 nghĩ đây là T vừa gọi điện cho T2, T2 cầm máy lên nghe thì T tắt máy. Tại đây T hỏi T2 “em à”, T2 trả lời “vâng”. T2 thấy T mở lòng bàn tay phải của T ra thấy trong lòng bàn tay có 03 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh trong đó 02 túi chứa ma túy đá và ngửa, 01 chứa ma túy đá cho T2 xem và nói “300.000 đồng”. T2 nói lại T “em chỉ có 200.000 đồng, em chỉ mua đá thôi” rồi T2 đưa cho T 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng trong đó có 01 tờ tiền có số seri đuôi là 77. T dùng ngón trỏ và ngón giữa tay phải của mình kẹp tiền T2 đưa rồi xòe lòng bàn tay phải ra dùng ngón tay cái của bàn tay phải gạt túi nilon chứa ma túy đá ra vị trí gần ngón trỏ của tay phải đưa cho T2. Khi T2 dùng tay trái cầm túi nilon chứa ma túy đá mà T đưa dứt vào túi quần bên trái đang mặc thì bị Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang. T2 thấy T cầm số tiền T2 vừa trả và 02 tuius ma túy cho vào miệng nuốt nhưng không nuốt được. Lực lượng Công an yêu cầu T nhả số tiền và ma túy trong miệng ra nhưng T không chấp hành, sau đó lực lượng Công an lập biên bản và đưa T đến Trung tâm y tế huyện Thuận Thành.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS, ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy tang vật còn lại sau giám định; Tịch thu sung công tài sản theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ:

Khoảng 19 giờ 09 phút ngày 26/6/2020, tại quán Karaoke “Thảo Viên” thuộc thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine cho Đoàn Kim T2 có trọng lượng theo kết luận giám định là 0,0807gam với giá 200.000 đồng. Ngoài ra T còn tàng trữ 02 túi nilon bên trong chứa ma túy (do T đã nuốt vào cơ thể nên không xác định được trọng lượng ma túy bên trong 02 túi nilon trên mà chỉ giám định được có chất ma túy Methamphetamine trong 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và trên 02 (hai) túi nilon nhằm mục đích để hưởng hoa hồng bằng ma túy để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước.

Ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có 01 tiền án và có nhân thân xấu: Từ năm 1999 đến năm 2016 bị cáo đã 05 lần bị Công an huyện Thuận Thành và Công an huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính về các hành vi Đánh bạc, Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/4/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ra trại ngày 26/3/2019, đến nay chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo.

[3] Liên quan trong vụ án có Đoàn Kim T2 là đối tượng mua ma túy của T với mục đích để sử dụng cho bản thân. Do chất ma túy Methamphetamine mà T2 tàng trữ có khối lượng 0,0807 gam (dưới 0,1 gam). Bản thân T2 không có tiền án, tiền sự về hành vi quy định trong nhóm tội về ma túy nên hành vi của T2 không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy Công an huyện Thuận Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T2 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức phạt 1.500.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với Lê Danh T3 người cùng đi và có ngồi uống nước tại quán Karaoke “Thảo Viên”. T3 có thấy T2 và T nói chuyện và đưa tiền cho nhau nhưng T3 không biết T2 và T giao dịch mua ma túy với nhau. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xem xét xử lý đối với T3 là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1957, trú thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh là chủ quán karaoke “Thảo Viên”. Quá trình điều tra xác định chị Liên không biết việc ngày 26/6/2020 T và T2 đã có hành vi mua, bán trái phép chất ma túy tại quán Karaoke của chị. Vì vậy, Cơ quan

CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xem xét xử lý đối với chị L1 là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên L mà bị cáo khai là người đưa 03 gói ma túy và chiếc điện thoại để bị cáo giao dịch bán ma túy. Căn cứ vào lời khai của bị cáo về đặc điểm và địa chỉ của L tại xã Trí Quả, huyện Thuận Thành (do T đã được L mời đến ăn cơm tại nhà 01 lần). Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã trích xuất đưa T đi chỉ dẫn xác định nhà của L như T trình bày. Trên đường chỉ dẫn, T lại chỉ dẫn nhà của L thuộc địa bàn xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành nhưng T cũng không chỉ dẫn được địa chỉ cụ thể nhà của L. Ngày 07/7/2020, Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã Trí Quả để rà soát đối tượng tên L như T đã trình bày. Tuy nhiên Công an xã Trí Quả xác định trên địa bàn xã Trí Quả không có người nào tên L có đặc điểm như T đã trình bày.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen của T bị thu giữ có số sim là 0936841470 và điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen lắp sim số 0936857817 thu giữ của T2 thể hiện trùng các nội dung: Từ ngày 25/6/2020 đến ngày 26/6/2020 tại nhật ký các cuộc gọi đi, cuộc gọi đến của 02 thuê bao đều trùng hợp có 09 cuộc gọi đi, 06 cuộc gọi đến và 04 tin nhắn gồm 02 tin nhắn tại mục nhận và 02 tin nhắn tại mục đã gửi từ số thuê bao của T đến số thuê bao 0936857817 của T2 và ngược lại. Nội dung các tin nhắn thể hiện T2 giao dịch mua của T 200.000 đồng ma túy đá. T đã phản hồi đồng ý. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại 0936841470. Kết quả tại công văn số 2181/CNVTQĐ-TTKT ngày 17/8/2020 của Trung tâm Tính cước và Thanh khoản Mobifone - Chi nhánh Tổng công ty Viễn thông Mobifone cho biết thông tin chủ sở hữu của số thuê bao 0936841470 là Nguyễn Thanh K, ngày sinh: 04/11/1981; địa chỉ: xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; số CMTND: 125000324, ngày cấp 22/4/2017; nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh. Ngày 27/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành làm việc với anh K. Bản thân anh K khẳng định anh là người đang sử dụng chứng minh nhân dân số 125000324, ngày cấp 22/4/2017; nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh nhưng anh K không dùng số chứng minh nhân dân này để đăng ký số thuê bao 0936841470 và anh cũng không cho ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký số thuê bao trên. Anh K không quen biết ai tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 ở Xóm N, xã Mão Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh và L ở xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 09/9/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành tiến hành cho Nguyễn Văn T nhận dạng ảnh của anh Nguyễn Thanh K thì T khẳng định không quen biết anh K và anh K không phải là thanh niên tên L đã đưa ma túy và điện thoại cho T để nhờ T bán ma túy hộ ngày 26/6/2020. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không có cơ sở để điều tra xác minh, làm rõ nên không xử lý được là có căn cứ.

[4] Đối với 02 gói ma túy còn lại của T, do T đã đút vào miệng nhai nát nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành chỉ thu giữ được chất dịch tại dạ dày của T. Mặc dù tại kết luận giám định số 495/ KLGDMT – PC09 ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận là có chất ma túy Methamphetamin nhưng không xác định được khối lượng của 02 gói ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không có căn cứ để xử lý đối với T về số lượng ma túy này là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là có căn cứ. Cụ thể:

Đối với số lượng ma túy còn lại sau giám định và 02 tờ tiền mỗi tờ có mệnh giá 100.000đồng đã bị nát, biến dạng (được niêm phong trong phong bì thư gửi đi giám định); 02 bật lửa gas màu đỏ, 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu vàng; 05 đoạn ống hút nhiều màu, 01 áo phông màu đen và 01 quần bò màu xanh. Xét thấy số vật chứng, tài sản này có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen gắn thẻ sim 0936857817 thu của T2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong lắp thẻ sim số 0936841470 thu của T. Xét thấy liên quan đến hành vi mua bán ma túy của T và T2 nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài phong bì có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận số 495/KLGĐMT ghi ngày 30/6/2020 của Phòng PC09”; 02 (hai) bật lửa gas màu đỏ (đã tháo hết ga); 01 (một) nắp chai bằng nhựa màu xanh được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu vàng; 05 (năm) đoạn

ống hút nhiều màu (cam, tím, xanh), 01 (một) áo phông màu đen và 01 (một) quần bò màu xanh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong gắn thẻ sim 0936857817 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong lắp thẻ sim số 0936841470 (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 15/10/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu